

BIỂU HIỆN NĂNG LỰC TƯ DUY BIỆN CHỨNG VÀ BIỆN PHÁP TÂM LÝ – SỰ PHẠM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TƯ DUY BIỆN CHỨNG TRONG HỌC TẬP CỦA HỌC VIÊN CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI

Quách Ngọc Tuấn

Lớp Tâm lý học, Hệ 5, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Tóm tắt: Năng lực tư duy biện chứng trong học tập học của học viên nhà trường quân đội là quá trình nâng cao năng lực tư duy khái quát hóa, trừu tượng hóa, phát hiện, xem xét và giải quyết các mâu thuẫn phát sinh trong học tập, rèn luyện, thực hành diễn tập của học viên; là sự thay đổi về chất ở cả nội dung và phương pháp, sự phong phú của hệ thống tri thức khoa học cơ sở, thông qua việc nắm bắt bản chất, quy luật, sự chuyển hóa tri thức nhân loại thành sự hiểu biết của bản thân, là “sợi chỉ đỏ” xuyên suốt trong quá trình nhận thức của con người học trở thành công cụ, sắc bén phản ánh sự đúng đắn mối liên hệ, sự vận động, phát triển của các đối tượng, phát triển các phẩm chất tâm lý vốn có của người học viên.

Từ khóa: Biểu hiện; Biện pháp phát triển năng lực tư duy biện chứng.

MANIFESTATIONS OF DIALECTICAL THINKING CAPACITY AND PSYCHOLOGICAL-PEDAGOGICAL MEASURES TO DEVELOP DIALECTICAL THINKING CAPACITY IN THE LEARNING OF STUDENTS OF MILITARY SCHOOLS

Quach Ngoc Tuan

Psychology Class, System 5, Political Academy, Ministry of National Defense

Abstract: The ability to think dialectically in the learning of military school students is the process of improving the ability to think in generalization, abstraction, discovery, consideration and resolution of conflicts arising in the learning, training and practice of students; is the qualitative change in both content and method, the richness of the basic scientific knowledge system, through grasping the nature, laws, the transformation of human knowledge into self-understanding, is the “red thread” throughout the cognitive process of human learners to become a tool, sharp to reflect the correctness of the relationship, movement, development of objects, developing the inherent psychological qualities of students.

Key words: Expression; Measures to develop dialectical thinking ability.

Nhận bài: 15/02/2025

Phản biện: 23/03/2025

Duyệt đăng: 28/03/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Năng lực tư duy biện chứng trong học tập của học viên Nhà trường quân đội hiện nay là độ nhanh nhạy, sức bật, sắc bén, khả năng ghi nhớ, tái hiện thông tin, sự bắt chước và mô phỏng. Tuy nhiên, điều kiện học tập, rèn luyện ở môi trường quân sự có nhiều khó khăn, vất vả, học viên huy động cả thể lực, trí lực, ý chí bền bỉ và có tính kỷ luật cao, khả năng dự báo, định hướng, tính năng động mềm dẻo cũng như năng lực khái quát hóa, trừu tượng hóa, vận dụng lý luận vào thực tiễn và năng lực tư duy thực hành, thao tác, trang bị kỹ thuật còn mức độ nhất định. Những dấu hiệu này phản ánh khá rõ điểm xuất phát, cách thức đào tạo, đặc điểm tâm sinh lý của lứa tuổi biểu hiện năng lực tư duy biện chứng trong học tập của học viên

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Biểu hiện năng lực tư duy biện chứng (NLTDBC) trong học tập của học viên

* Thành tố kiến thức trong năng lực tư duy biện chứng của học viên

Kiến thức theo quan điểm của các nhà tâm lý học quân sự cho rằng: Kiến thức là sự phản ánh

hiện thực khách quan của con người về bản thân và hiện thực khách quan dưới dạng những hình ảnh, khái niệm, biểu tượng và mối quan hệ giữa chúng được giữ lại và củng cố trong trí nhớ. Trong việc hình thành kiến thức, các quá trình tâm lý nhận thức như cảm giác, tri giác, biểu tượng, trí nhớ, tư duy có vai trò rất quan trọng.

Kiến thức trong NLTDBC của học viên là thành tố giữ vị trí “cơ sở nền tảng” tạo thành NLTDBC trong học tập của học viên. Khi học viên có kiến thức sâu rộng, vững chắc, sẽ giúp cho học viên xác định tính chính xác của vấn đề, phân tích mối quan hệ, mở rộng tầm nhìn, tư duy về nội dung học tập mà còn phát triển khả năng suy nghĩ sâu sắc giúp cho học viên nâng cao nhận diện vấn đề và tìm kiếm giải pháp một cách sáng tạo và logic trong quá trình học tập.

Kiến thức trong NLTDBC giúp cho học viên có hiểu biết chính xác về mục tiêu, mô hình, nội dung chương trình đào tạo học viên nhà trường quân đội; biết vận dụng đúng đắn, sáng tạo những quy luật nhận thức chân lý trên quan điểm biện chứng

vào quá trình tâm lý nhận thức của người học, hiểu biết hiện thực khách quan, hiểu biết hệ thống về thế giới quan, phương pháp luận biện chứng trong lĩnh hội kiến thức và chuyển hóa thành kiến thức của cá nhân. Học viên thu nhận, xử lý thông tin hiểu biết kiến thức có liên quan đến học tập một cách nhanh chóng, chính xác khoa học, như: kiến thức khoa học; *Kiến thức về cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện; Kiến thức về cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại; Kiến thức về nghệ thuật quân sự; Kiến thức về các loại vũ khí, khí tài trang bị Pháo binh và huấn luyện kỹ thuật chuyên ngành; Kiến thức về tư duy biện chứng*, giúp người học viên vận dụng có hiệu quả vào trong quá trình học tập.

** Thành tố thái độ trong năng lực tư duy biện chứng của học viên*

Thái độ (còn gọi là phẩm chất) chính là quan điểm, chính là ý thức, chính là tính cách của mỗi con người. Nói cách khác, hành vi thái độ chính là đạo đức, là văn hóa của con người, là biểu hiện với nghề nghiệp, ngành nghề, với học tập, thái độ là nhân tố vô cùng quan trọng tạo nên năng lực thực sự trọn vẹn cho bất cứ một cá nhân nào. Tuy nhiên, thái độ luôn thay đổi tùy theo đặc điểm từng cá nhân, sự khác nhau về vị trí và ý nghĩa giá trị công việc. Do đó, có thể nói rằng thái độ tích cực là điều kiện tiên quyết để đảm bảo sự thành công trong dài hạn, sự thành công bền vững. Đối với người học viên sĩ quan thái độ trong học tập có ý thức đã thúc đẩy sự phát triển tính chủ định của các quá trình nhận thức và năng lực điều khiển bản thân của học viên trong hoạt động học tập.

Căn cứ vào mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu, thấy rằng biểu hiện thái độ của bản thân học viên là yếu tố đóng vai trò “động lực” trực tiếp phát triển NLTDBC, tạo ra tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập. Bởi vì, bản thân nguyên lý, quy luật, phạm trù phép biện chứng không thể giải quyết được vấn đề của thực tiễn, còn kiến thức là thành tố tạo tiền đề hình thành năng lực; trong khi đó kết quả phát triển năng lực tư duy biện chứng trong học tập của học viên lại được xem xét thái độ cá nhân được biểu hiện trên các mặt: học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động thực hành, thực tập, kết quả học tập, rèn luyện của học viên, sự nhận thức, lý giải đúng đắn về các mối quan hệ giữa các môn học, các giai đoạn học tập, giữa học tập và rèn luyện.

** Thành tố kỹ năng trong năng lực tư duy biện*

chứng của học viên

Muốn có kỹ năng trước hết cần nắm vững tri thức, các thao tác cấu thành hành động và cần có những kinh nghiệm phù hợp. Vì vậy, kỹ năng là một thành phần quan trọng, một biểu hiện của năng lực, để học viên vận dụng một cách ổn định và mềm dẻo trong học tập, trong cuộc sống, không chỉ có ý nghĩa về mặt phương pháp mà cần phải có được những kỹ năng tư duy biện chứng trong học tập, thông qua đó giúp cho người học không chỉ hành động có kết quả trong một hoàn cảnh cụ thể là học tập mà còn phải đạt được những kết quả tương tự trong những điều kiện hoàn cảnh khác nhau.

Trong hệ thống kỹ năng nhận thức thì kỹ năng nhận thức theo phép biện chứng duy vật giữ vị trí chủ đạo, cùng với các phương pháp khác bổ sung cho nhau tạo thành kỹ năng nhận thức tổng hợp, công cụ quan trọng để học viên phát triển tri thức, thúc đẩy tư duy sáng tạo phát triển. Phép biện chứng duy vật đòi hỏi học viên khi xem xét các sự vật hiện tượng phải tuân thủ các nguyên tắc: khách quan, toàn diện, lịch sử cụ thể, phát triển và gắn với thực tiễn. Nắm vững và vận dụng sáng tạo phương pháp, kỹ năng tư duy biện chứng là điều kiện quan trọng không thể thiếu để hình thành và phát triển tư duy sáng tạo ở học viên sĩ quan.

2.2. Biện pháp tâm lý – sự phạm phát triển năng lực tư duy biện chứng trong học tập của học viên các nhà trường quân đội

2.2.1. Nâng cao nhận thức, hình thành nhu cầu, động cơ học tập tích cực cho học viên về xu hướng nghề nghiệp quân sự

Hiện nay, quan điểm của Quân ủy Trung ương xác định: Giáo dục và đào tạo trong Quân đội là một trong những nhiệm vụ chính trị trung tâm, quan trọng hàng đầu của cấp ủy, chủ huy các cấp; là một trong những khâu then chốt, đột phá, quyết định đến chất lượng xây dựng đội ngũ cán bộ, xây dựng hệ thống các nhà trường theo hướng “chuẩn hoá, hiện đại hoá” đòi hỏi phải phát huy cao hơn nữa nhân tố con người, nhân tố người học. Do đó, việc nâng cao nhận thức, hình thành nhu cầu động cơ, thái độ học tập tích cực xu hướng nghề nghiệp quân sự trong học tập cho học viên các nhà trường quân đội hiện nay có ý quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo

Như vậy, hình thành nhu cầu, động cơ, thái độ tích cực trong học tập cho học ở Nhà trường quân đội hiện được phản ánh đầy đủ dưới hình thức biểu tượng, có khả năng điều khiển hành vi, xác định xu hướng tư duy, tình cảm, lý trí của mỗi học

viên từ hoạt động thực tiễn học tập. Học viên xác định hoạt động học và rèn ở nhà trường là nhiệm vụ cao cả, thiêng liêng, là khát vọng là quá trình lâu dài trong suốt quá trình học tập, phấn đấu trở thành người sĩ quan trong quân đội, được thể hiện ở trình độ hiểu biết và hứng thú với nghề nghiệp quân sự từ đó mới kích thích được ý thức vươn lên đáp ứng tốt cho nghề nghiệp quân sự tương lai của mình. Vì vậy, càng có ý nghĩa quan trọng nhằm phát triển NLTDBC.

2.2.2. Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, tổ chức dạy học thực hành sát với các tình huống chiến đấu

Trong học tập của học viên ở nhà trường quân đội, đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, tổ chức dạy học thực hành sát với tình huống chiến đấu muốn đạt hiệu quả cao cần thực hiện tốt những yêu cầu sau: Một là, trên cơ sở các văn bản, chỉ thị của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng, Tổng Cục Chính trị cần rà soát, điều chỉnh nội dung, chương trình đào tạo học viên sĩ nhà trường quân đội theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, giữ vững và không ngừng tăng cường tính đảng, tính khoa học, tính thực tiễn và tính chiến đấu; tạo sự hứng thú của người học với lĩnh hội tri thức, hình thành kỹ xảo, kỹ năng, những phẩm chất chính trị, tư tưởng, tâm lý, đạo đức; nội dung dạy học, cần xuất phát từ quan điểm tiếp cận hoạt động thực tiễn của đơn vị, gắn nội dung đào tạo của nhà trường, luôn được thúc đẩy bởi những động cơ, nhu cầu thỏa mãn của học viên, buộc học viên phải hành động sáng tạo. Hai là, trong xây dựng nội dung, chương trình đào tạo hiện nay cần tăng cường tính thực hành luyện tập, thực tiễn, phải xuất phát từ mục tiêu, yêu cầu đào tạo sĩ quan, quỹ thời gian giành cho môn học, trình độ phát triển hiện thời và khả năng nhận thức của học viên để xác định khối lượng kiến thức cần lĩnh hội, tránh yêu cầu quá cao hoặc quá thấp đối với học viên, tăng cường thời lượng kiến tập, thực tập nghề nghiệp giúp học viên từng bước tiếp cận chức trách, nắm vững tri thức, hình thành kỹ xảo, kỹ năng, nghề nghiệp quân sự, phát triển NLTDBC trong học tập. Ba là, đổi mới phương pháp dạy, tổ chức dạy học thực hành sát với các tình huống chiến đấu phải tiến hành toàn diện, đồng bộ trong tất cả các hình thức dạy học; các phương pháp dạy học tích cực, tổ chức dạy học thực hành sát với các tình huống chiến đấu cần quán triệt và thực hiện nghị quyết của Đảng các cấp trong đó đổi mới nội dung là khâu quyết định đổi mới phương pháp; khuyến

khích và tạo điều kiện thuận lợi để phát triển tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo của người học.

2.2.3. Đổi mới công tác kiểm tra, ra đề thi theo hướng tổng hợp, suy luận, đánh giá kết quả học tập của học viên

Đổi mới công tác kiểm tra, ra đề thi theo hướng tổng hợp, suy luận, đánh giá kết quả học tập của học viên ở Nhà trường quân đội hiện nay là rất cần thiết, cần thực hiện một số yêu cầu sau: Một là, nâng cao nhận thức của chủ thể, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ công tác kiểm tra, ra đề thi trong đánh giá kết quả học tập của học viên. Hai là, nội dung kiểm tra, ra đề thi đảm bảo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Ngoài kiểm thức trang bị đầy đủ cho học viên theo chương trình đào tạo, môn học, học phần. Chuẩn đầu ra của chương trình môn học giúp cho việc thực hiện kiểm tra, ra đề thi đánh giá kết quả học tập của học viên phản ánh một cách rõ ràng và thiết thực, trong đó thể hiện kết quả học tập của học viên cần đạt được, trang bị hệ thống tri thức, kỹ xảo, kỹ năng và những phẩm chất về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tâm lý, năng lực học tập; mức độ tự chủ, trách nhiệm và sức khỏe của học viên trong học tập; phải luôn nhất quán với mục tiêu chương trình đào tạo và phản ánh được yêu cầu đào tạo học viên sĩ các nhà trường quân đội đơn vị sử dụng học viên sau khi ra trường; phải chỉ rõ được trình độ cụ thể của bậc học. Ba là, nâng cao năng lực tự kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập của bản thân. Thông qua kết quả kiểm tra, thi học viên tự đánh giá, tự điều chỉnh bản thân mình, cần phát huy tính năng động, tự giác đưa mình lên địa vị làm chủ kiến thức của quá trình kiểm tra, thi; có ý thức nỗ lực trong việc học tập. Việc thực hiện kiểm tra, làm bài thi của bản thân là quá trình học viên phát huy cao nhất năng lực và phương pháp tư duy của họ.

2.2.4. Gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường với đơn vị, tạo điều kiện kiểm chứng trình độ phát triển NLTDBC trong học tập của học viên

Sự gắn kết chặt chẽ giữa Nhà trường quân đội với các đơn vị chính là bảo đảm sự thống nhất giữa lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành trong đào tạo, kiểm chứng năng lực trình độ. Đồng thời, bảo đảm cho nội dung chương trình đào tạo ở Nhà trường thường xuyên được cập nhật bổ sung kịp thời kinh nghiệm thực tiễn trong huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, cũng như khắc phục được nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn hàng năm. Bảo đảm, cho việc học tập của viên kịp thời được trang bị tri thức, kỹ năng, thái độ,

phương pháp học tập phù hợp với thực tiễn đơn vị, được kiểm chứng ngay từ khi được đào tạo ở Nhà trường. Sau khi ra trường trở thành sĩ quan Pháo binh về các đơn vị trong toàn quân công tác, sự kiểm chứng ở đơn vị ngày càng được mở rộng, bổ sung, cập nhật tri thức mới phù hợp với thực tiễn của đơn vị. Do đó, kiểm chứng trình độ phát triển NLTDBC cho học viên là một trong những nhân tố nền tảng, quan trọng quy định NLTDBC trong học tập của học viên ở nhà trường quân đội hiện nay.

III. KẾT LUẬN

NLTDBC trong học tập của học viên ở nhà trường quân đội hiện nay là một quá trình biện chứng, tích cực, năng động, sáng tạo, gắn với mục tiêu quá trình đào tạo, học tập, huấn luyện chuyên ngành pháo binh. hiện nay, tư duy biện chứng trong học tập của học viên đã từng bước được nâng cao trong quá trình học tập, rèn luyện phản

ánh tính quy luật vận động, phát triển, tính chất, đặc thù, yêu cầu nhiệm vụ đào tạo người học viên trong nhà trường. Trên cơ sở lý luận, thực trạng NLTDBC trong học tập của học viên, những biện pháp trên có mối quan hệ biện chứng với nhau, tác động và quy định lẫn nhau, tạo thành một chỉnh thể thống nhất, trong đó mỗi biện pháp có tính độc lập tương đối và vai trò nhất định trong việc tạo động lực và kích thích sự phát triển tư duy biện chứng. việc áp dụng các biện pháp trên đòi hỏi phải có quan điểm khách quan, toàn diện, lịch sử - cụ thể và phát triển tạo ra động lực thúc đẩy quá trình phát triển NLTDBC trong học tập của học viên. Tuy nhiên, căn cứ vào từng nhiệm vụ cụ thể và các giai đoạn học tập, rèn luyện của học viên, cần vận dụng các biện pháp phát triển tư duy biện chứng trong học tập của học viên một cách sáng tạo phù hợp với mục tiêu, yêu cầu đào tạo học viên các nhà trường quân đội hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), “Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII”, Tập 1, Nxb Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
2. Phạm Minh Hạc (2003), Một số công trình tâm lý học A.N.Lêonchiev, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
3. A.N. Leonchiev (1989), Hoạt động – Ý thức – Nhân cách, Nxb Giáo dục.
4. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 8, Nxb, Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.